

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 08-9-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tiến Thanh; ông Nguyễn Văn Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thanh Hóa, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26/8/2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thúy H - Sinh năm 1995 - Số CCCD: 037195001343

- *Địa chỉ:* Xóm D, xã L (xã Y, huyện K cũ), tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Vũ Giang L - Sinh năm 1988 - Số CCCD: 03808008139 - Địa chỉ: Thôn B, xã N (xã N, huyện N cũ), tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/5/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Giang L đến với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện K (nay là xã L), tỉnh Ninh Bình vào ngày 02/10/2014. Sau khi lấy nhau, hai vợ chồng chung sống và thường xuyên có xích mích. Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều bất đồng trong các vấn đề kinh tế và nuôi dạy con cái. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 8/2024 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị thấy tình cảm không còn, chị yêu cầu được ly hôn anh L theo quy định của pháp luật.

Về con: Vợ chồng chị có 02 con chung là Vũ Trọng N - Sinh ngày: 27/6/2015 và Vũ Hưng T – Sinh ngày 18/11/2019. Các cháu đang ở với chị. Khi ly hôn, chị yêu

cầu giao cháu N cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tại bản tự khai ngày 20/6/2025, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, anh L đã biết được chị H khởi kiện xin ly hôn anh ra Tòa án nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt, không hợp tác, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình, nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thúy H, cho chị H được ly hôn anh Vũ Giang L. Về con: Giao cả 02 cháu Vũ Trọng N - Sinh ngày: 27/6/2015 và Vũ Hưng T – Sinh ngày 18/11/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị H phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Thúy H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Vũ Giang L có địa chỉ ở xã N, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thanh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Vũ Giang L biết việc chị Phạm Thị Thúy H xin ly hôn anh. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh L vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 26/8/2025 Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh L vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, còn anh L vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt cả chị H và anh L.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy H và anh Vũ Giang L kết hôn ngày 02/10/2014, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở,

cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống và thường xuyên có xích mích, từ năm 2020 đến nay, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân theo chị H là do vợ chồng có nhiều bất đồng trong các vấn đề kinh tế và nuôi dạy con cái. Từ tháng 8/2024 đến nay, chị H và anh L sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H thấy tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn anh L.

HĐXX xét thấy, chị H và anh L có xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, anh L không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gì, chứng tỏ anh L không mong muốn đoàn tụ. Mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 03/7/2025, đại diện thôn B, xã N cho biết: Anh L và chị H kết hôn với nhau năm 2014. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại gia đình nhà chồng, kể từ tháng 8/2024 đến nay, anh L và chị H xảy ra mâu thuẫn, chị H trở về bên ngoại sinh sống từ đó cho đến nay không thấy trở về nhà anh L.

Như thế chứng tỏ cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị H được ly hôn anh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh L có 02 con chung là cháu Vũ Trọng N - Sinh ngày: 27/6/2015 và cháu Vũ Hưng T – Sinh ngày 18/11/2019, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con.

HĐXX thấy, từ khi chị H và anh L sống ly thân nhau đến nay các cháu ở với chị H, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con nhưng anh L không có ý kiến gì, mặt khác, cháu N có nguyện vọng được ở với chị H. Vì vậy, cần xử giao cả 02 cháu N và A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Thúy H, cho chị H được ly hôn anh Vũ Giang L.

2. Về con: Giao cả 02 cháu Vũ Trọng N - Sinh ngày: 27/6/2015 và cháu Vũ Hưng T – Sinh ngày 18/11/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp

dưỡng tiền nuôi con chung. Anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006594 ngày 13/6/2025 của Chi cục THADS huyện N (nay là Phòng THADS khu vực 5 – Thanh Hóa); chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh L có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 5 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Lai Thành, tỉnh Ninh Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thủy

